

Số: 385 /QĐ-UBND

Bến Cầu, ngày 24 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp Quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 23 tháng 01 năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp huyện tại Tờ trình số 08/TTr-PTP ngày 24 tháng 1 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 05 xã, thị trấn (có Danh sách kèm theo) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018.

Điều 2. Giao cho Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm đăng tải danh sách các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật, Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*fy*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở NN&PTNT;
- TT.HU, HĐND huyện;
- UBMTTQVN huyện ;
- Như Điều 4;
- Lưu: VP.HĐND và UBND huyện. *Mán*



CHỦ TỊCH

Thao
Trưởng Thị Phương Thảo



UBND HUYỆN BẾN CẦU
PHÒNG TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07 /BC-PTP

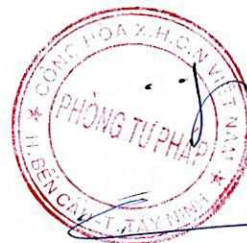
Bến Cầu, ngày 24 tháng 01 năm 2019

**DANH SÁCH CÁC XÃ, THỊ TRẤN
ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2018**

Số TT	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Tổng điểm khi làm tròn	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
				Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I.Loại I									
1	Long Thuận	95,8	96	14,5	30	22,5	8,8	20	100
2	Tiên Thuận	94,25	94	11,25	30	24	9	20	100
3	Long Phước	93,5	94	14,5	30	19,5	9,5	20	100
II.Loại II									
1	Long Chữ	93,75	94	12,5	29,75	22	9,5	20	100
2	Thị trấn Bến Cầu	89,09	89	12,5	29,99	22	8,6	16	100

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở NN&PTNT;
- UBND huyện;
- TT.HU, HUBND huyện;
- UBMTTQVN huyện ;
- Hội đồng đánh giá TCPL;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PTP.

TRƯỞNG PHÒNG**Lê Văn Hiếu**

UBND HUYỆN BẾN CẦU
PHÒNG TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/BC-PTP

Bến Cầu, ngày 24 tháng 01 năm 2019

**DANH SÁCH XÃ
CHƯA ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2018**

Số TT	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)	Cán bộ, công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
I.Loại I									
01	Lợi Thuận	85,25	14,5	29,75	23,5	9,5	8	100	
02	An Thạnh	80,25	11,25	30	23,5	8,5	7	100	
03	Long Khánh	75	11,25	29,6	20,25	9,9	4	100	
I.Loại II									
01	Long Giang	77,05	12,5	30	17,25	9,3	8	100	

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở NN&PTNT;
- UBND huyện;
- TT.HU, HĐND huyện;
- UBMTTQVN huyện ;
- Hội đồng đánh giá TCPL;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PTP.

TRƯỞNG PHÒNG

(Handwritten signature)
Lê Văn Hiếu

UBND HUYỆN BẾN CẦU
PHÒNG TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08 /TTr-PTP

Bến Cầu, ngày 24 tháng 01 năm 2019

TỜ TRÌNH
Đề nghị công nhận
xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu.

Thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp Quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Phòng Tư pháp huyện đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu ban hành Quyết định công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 (kèm theo *Quyết định công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật*).

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PTP. *Mnw*

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Văn Hiếu

Số: 49 /BC-UBND

Bến Cầu, ngày 24 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO

**Đánh giá kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật
năm 2018 trên địa bàn huyện Bến Cầu**

Thực hiện Công văn số 152/STP-PBGDPL ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh về việc khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ được giao quy định tại Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ,

Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu báo cáo kết quả đánh giá các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 như sau:

1. Nội dung thẩm định

Thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật,

Ủy ban nhân dân huyện đã thẩm tra kết quả tự đánh giá của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo 25 Chỉ tiêu của 05 Tiêu chí theo Phụ lục I kèm theo Thông tư số 07/2017/TT-BTP.

2. Đánh giá, công nhận, xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Kết quả thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật:

- Không có tiêu chí tiếp cận pháp luật đạt 100% tổng số điểm tối đa.

- Có 02/05 tiêu chí tiếp cận pháp luật đạt trên 90% tổng số điểm tối đa:

(tiêu chí 2 và 4)

- Có 02/05 tiêu chí tiếp cận pháp luật đạt trên 80% tổng số điểm tối đa: (tiêu chí 1 và 3).

- Có 01/05 tiêu chí tiếp cận pháp luật đạt trên 60% tổng số điểm tối đa: (tiêu chí 5).

- Tổng số điểm đạt được của 5 tiêu chí bình quân trên 80 điểm.

b) Đối chiếu với các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Điều kiện về tổng số điểm của từng Tiêu chí: (không có tiêu chí nào đạt dưới 50% tổng số điểm tối đa):

+ 05 xã, thị trấn đạt (xã loại I: Long Thuận, Tiên Thuận, Long Phước; xã loại II: Long Chũ, Thị trấn).

+ 04 xã không đạt 50% tổng số điểm tối đa của tiêu chí 5: thực hiện dân chủ ở cơ sở (xã loại I: Lợi Thuận đạt 7 điểm/20 điểm, đạt 35% tổng số điểm tối đa, An Thạnh đạt 7 điểm/20 điểm, đạt 35% tổng số điểm tối đa, Long Khánh đạt 4 điểm/20 điểm, đạt 20% tổng số điểm tối đa; xã loại II: Long Giang đạt 8 điểm/20 điểm, đạt 40% tổng số điểm tối đa).

- Điều kiện về tổng số điểm của các tiêu chí:

+ 05 xã, thị trấn đạt (xã loại I: Long Thuận 96 điểm, Tiên Thuận 94 điểm, Long Phước 94 điểm; xã loại II: Long Chũ 94 điểm, Thị trấn 89 điểm).

+ 04 xã không đạt về tổng số điểm của các tiêu chí (xã loại I: Lợi Thuận đạt 85 điểm, An Thạnh đạt 80 điểm, Long Khánh đạt 75 điểm; xã loại II: Long Giang đạt 77 điểm).

- Điều kiện về tổng số điểm đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính: Đạt.

- Điều kiện về cán bộ công chức các xã, thị trấn vi phạm kỷ luật theo quy định: Đạt.

c) Trên cơ sở tổng hợp, đánh giá, chấm điểm các Tiêu chí tiếp cận pháp luật của UBND các xã, thị trấn và kết quả họp Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật huyện đã thống nhất đánh giá: công nhận 05/09 xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định (gửi kèm phụ lục số 07-TCPL-II) và 04/09 xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định (gửi kèm phụ lục số 08-TCPL-II) .

3. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện việc xây dựng, chấm điểm, đánh giá các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Khi đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 ở cơ sở gặp nhiều khó khăn, một số công chức chuyên môn các xã, thị trấn được phân công theo dõi tổng hợp chấm điểm từng chỉ tiêu, tiêu chí chưa nghiên cứu sâu các văn bản hướng dẫn nên chưa nhận thức đầy đủ để thực hiện đúng theo hướng dẫn, chưa cung cấp đầy đủ các tài liệu kiểm chứng từ đó ảnh hưởng đến công tác thẩm tra hồ sơ chuẩn tiếp cận pháp luật của huyện.

4. Các giải pháp xây dựng các xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018, đạt xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

- Cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trình độ hiểu biết của cán bộ, đảng viên và nhân dân về dân chủ. Muốn thực hiện quyền làm chủ thì trước tiên nhân dân phải hiểu biết đúng đắn, đầy đủ về các quyền tự do dân chủ ở cơ sở của mình. Đó là quyền được biết những công việc mà chính quyền có trách nhiệm phải công khai, quyền được bàn và quyết định trực tiếp, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định đối với những vấn đề liên quan đến lợi ích của nhân dân, quyền giám sát các công việc của chính quyền... Pháp luật về dân chủ ở cơ sở cũng quy định các hình thức thực hiện các quyền dân chủ của nhân dân. Nâng cao nhận thức của nhân dân về tầm quan trọng của việc thực thi, phát huy dân chủ ở cơ sở, để từ hiểu rõ ý nghĩa, vai trò, người dân sẽ chủ động và tích cực thực thi, sử dụng các quyền dân chủ và đấu tranh bảo vệ quyền dân chủ; học dân chủ, nâng cao trình độ hiểu biết về dân chủ, đồng thời phấn đấu, rèn luyện phương pháp thực hành dân chủ và có bản lĩnh thực hành dân chủ. Có như vậy nhân dân mới thực hiện quyền làm chủ thực sự, tránh tình trạng dân chủ chung chung, dân chủ hình thức, đó chính là từ “pháp luật trên giấy tờ” trở thành “pháp luật trong hành động”. Chỉ khi nào người dân biết sử dụng và phát huy các quyền dân chủ thì các lợi ích của Nhà nước, cộng đồng, các quyền và lợi ích của mỗi người dân mới được bảo đảm. Đây cũng là tiêu chí quan trọng nhất để đánh giá hiệu quả của thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Mỗi cán bộ, công chức, viên chức phải luôn nhận thức được rằng việc triển khai Quy chế dân chủ ở cơ sở là một nội dung công tác thường xuyên, có ý nghĩa quan trọng trong việc phát huy quyền làm chủ của mình; góp phần đẩy lùi tình trạng quan liêu, cửa quyền trong bộ máy quản lý của cơ quan, đơn vị nhằm xây dựng cơ sở Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh và thực hiện tốt công tác cải cách hành chính.

- UBND xã cần nghiên cứu và thực hiện đúng qui định của pháp luật về tiêu chí 5: Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Mẫu 01-TCPL-II của Thông tư số 07/2017/TT-BTP) cụ thể như sau:

Chỉ tiêu 1: Công khai, minh bạch các nội dung theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở quy định tại Điều 5, Chương II Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn năm 2007.

Chỉ tiêu 2: Cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình được bàn, quyết định trực tiếp về các nội dung theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở quy định tại Điều 10, mục 1, Chương III Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn năm 2007.

Chỉ tiêu 3: Cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình được bàn, biểu quyết đề cơ quan có thẩm quyền quyết định về các nội dung theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở quy định tại Điều 13, mục 2, Chương III Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn năm 2007.

Chỉ tiêu 4: Nhân dân được tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định về các nội dung theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở quy định tại Điều 19, Chương IV Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn năm 2007.

Chỉ tiêu 5: Nhân dân trực tiếp hoặc thông qua Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện giám sát các nội dung theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở quy định tại Điều 23, Chương V Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn năm 2007.

5. Các giải pháp xây dựng các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Xây dựng chương trình, kế hoạch chi tiết để thực hiện nhiệm ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thường xuyên quan tâm chỉ đạo công chức chuyên môn thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí theo Thông tư số 07/2017/TT-BTP của Bộ Tư pháp ban hành.

- Các cơ quan, ban, ngành huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cần tăng cường phối hợp, tham gia thực hiện theo chức năng nhiệm vụ để công tác chuẩn tiếp cận pháp luật đạt hiệu quả; đồng thời thường xuyên thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn.

- Tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ kinh phí để công tác chuẩn tiếp cận pháp luật được hoàn thành đúng tiến độ và hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên địa bàn huyện Bến Cầu. *JW*

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- HĐND huyện;
- UB MTTQ huyện;
- Phòng Tư pháp;
- UBND Các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.HĐND và UBND huyện. *Mbn*



CHỦ TỊCH

Pháo
Trương Thị Phương Thảo

UBND HUYỆN BẾN CẦU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG TƯ PHÁP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07 /BC-PTP

Bến Cầu, ngày 24 tháng 01 năm 2019

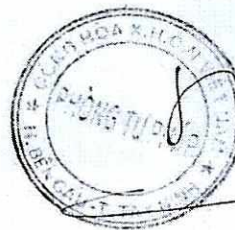
**DANH SÁCH CÁC XÃ, THỊ TRẤN
 ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2018**

Số TT	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Tổng điểm khi làm tròn	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
				Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I.Loại I									
1	Long Thuận	95,8	96	14,5	30	22,5	8,8	20	100
2	Tiên Thuận	94,25	94	11,25	30	24	9	20	100
3	Long Phước	93,5	94	14,5	30	19,5	9,5	20	100
II.Loại II									
1	Long Chử	93,75	94	12,5	29,75	22	9,5	20	100
2	Thị trấn Bến Cầu	89,09	89	12,5	29,99	22	8,6	16	100

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở NN&PTNT;
- UBND huyện;
- TT.HU, HỖND huyện;
- UBNDTTQVN huyện ;
- Hội đồng đánh giá TCPL;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PTP.

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Văn Hiếu